

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN YÊN PHONG  
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 108/2022/HSST  
Ngày 08/9/2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN PHONG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Tạ Hữu Hiền.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nghiêm Đình Ché và ông Nguyễn Thế Long.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Trí Tuấn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Phong.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên phong tham gia phiên tòa:**  
Bà Nguyễn Thị Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 9 năm 2022 tại trụ sở UBND xã Đông Phong, huyện Yên phong, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 89/2022/TLST-HS ngày 12/8/2022 và theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 110/2022/QĐXXST-HS ngày 26/8/2022 đối với bị cáo:

**Lê Văn Th,** Sinh năm 1995. Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam.

Nơi ĐKKHKT: Thôn An Sơn, xã Huyền Sơn, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang.

- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: Lớp 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Lê Văn Minh, sinh năm 1969; Con bà Nguyễn Thị Vui, Sinh năm 1971; Gia đình bị cáo có 02 chị em, bị cáo là con thứ hai; Vợ Nguyễn Thị Luyện, sinh năm 1996; Con: Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2016, con nhỏ sinh năm 2020.

- Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 08 tháng 6 năm 2022 đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Yên phong, tỉnh Bắc Ninh.  
(Có mặt tại phiên tòa)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 08/6/2022, Th đi bộ từ thôn Đông Yên, xã Đông Phong, huyện Yên Phong đến khu vực ngã tư chợ Ngô Xá, xã Long Châu, huyện Yên Phong để tìm mua ma túy sử dụng. Tại đây, Th gặp một người đàn ông không quen biết khoảng

30 tuổi. Th hỏi “Anh có ma túy ngựa không bán cho em 1.000.000 đồng”. Người này trả lời “có”, sau đó Th đưa cho người đàn ông 1.000.000 đồng. Người đàn ông cầm tiền rồi đưa lại cho Th 01 (một) túi nilon màu trắng, bên trong có chứa 12 (mười hai) viên nén hình tròn màu hồng. Sau khi mua được ma túy, Th định đi về phòng trọ để sử dụng. Khi đi đến ngã ba thôn Đông Yên, xã Đông Phong thì Th gặp bạn là anh Hoàng Văn Tuấn, sinh năm 1997 ở thôn Phấn Động, xã Tam Đa, huyện Yên Phong và chị Nguyễn Thị Trà My, sinh năm 2001 ở khu 5, thị trấn Lam Sơn, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa (là bạn của Tuấn). Trong lúc Th đang nói chuyện với anh Tuấn và chị My thì bị lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ: Thu giữ tại lòng bàn tay bên phải của Lê Văn Th 12 viên nén hình tròn màu hồng bên trong 01 túi nilon màu trắng.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Phong đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lê Văn Th, tại thôn Đông Yên, xã Đông Phong. Quá trình khám xét không thu giữ được đồ vật, tài liệu gì liên quan đến hành vi phạm tội.

Ngày 08/6/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Phong ra Quyết định số 172 trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh để giám định chất ma túy đối với vật chứng thu giữ được của Th.

Tại Kết luận giám định số 913/TBKQGD-PC09 ngày 10/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận:

- 12 viên nén hình tròn màu hồng bên trong 01 túi nilon màu trắng gửi đi giám định có khối lượng là 1,0474 gam; Là ma túy; Loại ma túy: Methamphetamine.

*Methamphetamine là chất ma túy được quy định tại Nghị định 73/2018/NĐ-CP, ngày 15/5/2018 của Chính Phủ ban hành các danh mục chất ma túy và tiền chất”.*

Tại cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên phong, Lê Văn Th đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu ở trên.

Với nội dung trên, bản cáo trạng số 86/CT-VKSYP ngày 11/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong đã quyết định truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Yên Phong để xét xử bị cáo Lê Văn Th về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong đã truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là đúng người đúng tội.

Trên cơ sở phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo cũng như xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lê Văn Th phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Văn Th từ 20 đến 22 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 08/6/2022; Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu và tiêu hủy: 01 phong bì thư niêm phong dán kín trên phong bì có ghi Kính gửi: Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Phong (Mẫu vật hoàn lại sau giám định kèm theo KLGĐ số 913/KLGĐMT-PC09 ngày 10/6/2022 của Phòng PC09) và Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/8/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Phong và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Phong.

Lưu hồ sơ 01 đĩa (CD) ghi âm việc hỏi cung bị cáo Th.

Tại phiên tòa, bị cáo nhất trí và không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên phong về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt mà khi được nói lời sau cùng chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

#### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Yên phong, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên phong, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Lê Văn Th tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản khám xét; phù hợp với thời gian, địa điểm, tang vật thu giữ tại hiện trường, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án thể hiện: Khoảng 14 giờ ngày 08/6/2022, tại ngã ba thôn Đông Yên, xã Đông Phong, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh, lực lượng công an huyện Yên Phong phối hợp với Công xã Đông Phong tiến hành kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang Lê Văn Th về hành vi tàng trữ trái phép 1,0474 gam Methamphetamine ở lòng bàn tay bên phải của Th, mục đích để sử dụng cho bản thân. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Lê Văn Th phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên phong đã truy tố đối

với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm tới chính sách quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây tác hại lớn về nhiều mặt cho xã hội, ảnh hưởng tới sức khỏe con người và là cầu nối của đại dịch HIV/AIDS. Đồng thời là nguyên nhân dẫn đến các tội phạm nguy hiểm khác như giết người, cướp tài sản... Nên cần phải xử lý nghiêm bị cáo theo quy định của Bộ luật hình sự mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thì thấy: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; bị cáo là người có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội, tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải với hành vi phạm tội của mình. Gia đình bị cáo hiện đang thờ cúng liệt sỹ nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Sau khi xem xét, đánh giá tính chất và mức độ hành vi phạm tội cũng như nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo; Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong là phù hợp với quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới giúp bị cáo cải tạo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy đáng lẽ phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Tuy nhiên, bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, hoàn cảnh gia đình khó khăn, không có tài sản có giá trị. Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Liên quan trong vụ án này còn có người đàn ông đã bán ma túy cho Th, nhưng Th không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của người này nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra, xử lý.

[7] Về xử lý vật chứng: Mẫu vật còn lại sau giám định là chất cấm lưu hành nên cần tịch thu và tiêu hủy và tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong có chứa que thử nước tiểu. Lưu hồ sơ 01 đĩa (CD) ghi âm nội dung hỏi cung bị cáo Th.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

#### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố bị cáo Lê Văn Th phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2, Điều 51, Điều 38, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106, 136, 329, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Lê Văn Th 22 (hai mươi hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày

08/6/2022. Tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Về vật chứng vụ án: Tịch thu và tiêu hủy: 01 phong bì thư niêm phong dán kín trên phong bì có ghi Kính gửi: Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Phong (Mẫu vật hoàn lại sau giám định kèm theo KLGD số 913/KLGĐMT-PC09 ngày 10/6/2022 của Phòng PC09) và Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/8/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Phong và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Phong.

Lưu hồ sơ 01 đĩa (CD) về việc hỏi cung bị cáo Th.

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

**Nơi nhận:**

- TAND, VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- VKS, CA, THADS huyện Yên Phong;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Ninh;
- Bị cáo và người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Tạ Hữu Hiển**

